TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2025/HS-ST
Ngày 29-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huê

Các Hội thẩm nhân dân:Ông Nguyễn Đức Ý

Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy– Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2025/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2025/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, Thông báo số 09/2025/TB-TA ngày 19 tháng 9 năm 2025, Quyết định số 19/2025/QĐ-TĐ ngày 26 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Mạnh D, sinh ngày 25-4-1992 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 650/1/1A đường tỉnh lộ 8, ấp D, xã C, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: B N, xã T, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị Y; vợ là Nguyễn Ngọc N, có 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 14-6-2025. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Vũng Tàu, Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Hữu K, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ D, ấp D, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã C, thành phố Hồ Chí Minh) (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14 tháng 6 năm 2025, Tổ công tác thuộc Phòng C (PC03) Công an tỉnh B phối hợp cùng Biên phòng cửa khẩu Cảng tỉnh B và đội Quản lý thị trường số B1, Chi cục quản lý thị trường tỉnh B lập kế hoạch tuần tra kiểm soát trên tuyến đường 3/2. Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, tại khu vực cây xăng P số 15 trên đường C,

Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường P, thành phố Hồ Chí Minh). Tổ công tác phát hiện xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 51H - 43706 có dấu hiệu nghi vấn nên đã ra hiệu lệnh tạm dừng kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trên xe đang vận chuyển 03 thùng bìa Carton nghi vấn là pháo hoa nổ của Trần Mạnh D đang trên đường vận chuyển đi giao cho đối tượng tên "H" tại thành phố V, tài xế lái xe là Trần Hữu K. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tang vật, tài sản có liên quan gồm:

- 01 thùng bìa Carton bên trong chứa 24 khối hình hộp chữ nhật kích thước 13,5cm x 13,5 cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống giấy chứa thuốc pháo và có dây dẫn cháy, có khối lượng 25,2 kilôgam (D khai nhận là Pháo hoa nổ);

- 01 thùng bìa Carton bên trong chứa 18 khối hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5 cm x 10cm, in chữ nước ngoài, có ký hiệu K24-4911, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy chứa thuốc pháo và có dây dẫn cháy, có khối lượng 29,7 kilôgam (D khai nhận là Pháo hoa nổ);

- 01 thùng bìa Carton bên trong chứa 18 khối hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5 cm x 10cm, in chữ nước ngoài, có ký hiệu GD4049D, bên trong mỗi khối có 49 ống giấy chứa thuốc pháo và có dây dẫn cháy, có khối lượng 29,7 kilôgam (D khai nhận là Pháo hoa nổ);

- 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, hiệu Vivo, số Imei 1: 862991070895064; số Imei 2: 862991070895037;

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 51H - 43706.

Kết quả điều tra xác định: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Trần Mạnh D đã nảy sinh ý định mua pháo nổ về bán lại kiếm lời. Thực hiện ý định này, D liên hệ với đối tượng tên "Nhóc" (chưa rõ lai lịch) thỏa thuận D sẽ tìm kiếm người mua pháo, N1 tìm kiếm nguồn cung cấp pháo, sau khi bán pháo thành công D được hưởng 10%/tổng số tiền bán pháo. Sau khi thỏa thuận với N1, D đăng tin trên tài khoản mạng xã hội Facebook tìm người mua. Đến ngày 13-6-2025, 01 đối tượng (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản tên "Minh H" liên hệ nhắn tin hỏi mua pháo, D đồng ý và thỏa thuận bán cho H 60 giàn pháo hoa nổ loại 49 ống với giá 650.000 đồng/giàn; 24 giàn pháo loại 36 ống với giá 500.000 đồng/giàn, tổng số tiền bán pháo 51.000.000 đồng, địa điểm giao pháo tại thành phố V vào ngày 14-6-2025, nhận được hàng Hải sẽ trả tiền mặt cho D. Sau khi thỏa thuận bán pháo xong, D liên hệ với "Nhóc" báo số lượng pháo H mua, N1 đồng ý và hẹn D sáng ngày 14-6-2025 đến bờ kênh thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Long An (cũ) lấy hàng. Đến sáng ngày 14-6-2025, D liên hệ với Trần Hữu K (em ruột của D) thuê xe chở đi giao hàng từ huyện Đ, tỉnh Long An đến thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, K báo giá là 2.500.000 đồng, D đồng ý thuê. Khương điều khiển xe ô tô biển số 51H-43706 đến đón D tại nhà địa chỉ số B N, xã C, thành phố Hồ Chí Minh và đi đến khu vực ngã tư "Sò Đo", bờ kênh thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Long An gặp N1 lấy pháo nổ. Tại đây, N1 đưa cho D 03 thùng Carton bên trong chứa pháo, D đưa lên xe và vận chuyển đi xuống

thành phố V giao pháo. Khi đến khu vực trước cây xăng P số 15 trên đường C thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ tang vật như trên.

Tại Kết luận giám định số 2806/KL ngày 16-6-2025 của Phân viện khoa học hình sự Bộ C1 kết luận đối với tang vật thu giữ trong 03 thùng Carton của D như sau:

"- 24 khối hình hộp chữ nhật kích thước 13,5cm x 13,5cm x10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 36 ống gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng 26,2kg.

- 18 khối hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ KS4-4911, bên trong mỗi khối có 49 ống gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng 28,5kg.
- 18 khối hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10 cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ GD40449D, bên trong mối khối có 49 ống gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Khối lượng 30,3kg.".

Quá trình điều tra, Trần Mạnh D khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của D phù hợp với lời khai của Trần Hữu K, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với tin nhắn thỏa thuận mua bán pháo, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã thu giữ:

- 24 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 13,5cm x 13,5 cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước người, bên trong mỗi khối có 36 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 04 bệ pháo để giám định, còn lại 20 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

- 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "KS4-4911", bên trong mỗi khối có 49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

- 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "GD4049D", bên trong mỗi khối có 49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

- 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Vivo số imei1: 862991070895064; số imei2: 862991070895037.

Toàn bộ vật chứng nêu trên chuyển từ Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục bảo quản chờ xử lý.

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 51H - 43706 thu giữ của Trần Hữu K, kết quả điều tra xác định K không liên quan đến hành vi phạm tội của D, K là chủ sở hữu chiếc xe trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe cho K.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về Trách nhiệm Hình sự: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội "Buôn bán hàng cấm".

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định và kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Vivo số imei1: 862991070895064; số imei2: 862991070895037 do liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy tang vật của vụ án:

+ 24 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 13,5cm x 13,5 cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước người, bên trong mỗi khối có 36 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 04 bệ pháo để giám định, còn lại 20 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

+ 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "KS4-4911", bên trong mỗi khối có 49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

+ 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "GD4049D", bên trong mỗi khối có 49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, biển kiểm soát 51H - 43706 thu giữ của Trần Hữu K, kết quả điều tra xác định K không liên quan đến hành vi phạm tội của D, K là chủ sở hữu chiếc xe trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc xe cho K là đúng quy định nên không đề xuất xem xét.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hữu K vắng mặt. Xét ông Trần Hữu K đã có lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của ông K không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông K theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 13-6-2025, Trần Mạnh D đã thỏa thuận bán 60 giàn pháo hoa nổ loại 49 ống với giá 650.000 đồng/giàn; 24 giàn pháo loại 36 ống với giá 500.000 đồng/giàn, tổng số tiền bán pháo 51.000.000 đồng cho đối tượng tên "H" (không rõ lai lịch), địa điểm giao nhận pháo tại địa chỉ số D V, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường P, thành phố Hồ Chí Minh). Sau khi thỏa thuận với H xong, D liên hệ với đối tượng tên "Nhóc" (không rõ lai lịch) lấy pháo và thỏa thuận D hưởng 10%/Tổng số tiền bán pháo (tương đương với số tiền 5.100.000 đồng). Sau đó, D liên hệ thuê xe ô tô của Trần Hữu K chở đi đến khu vực ngã tư "Sò Đo", bờ kênh thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh Long An gặp N1 lấy pháo và đi giao cho H tại thành phố V với giá 2.500.000 đồng. Tuy nhiên, khi D trên đường đi giao pháo cho H thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật. Theo kết luận của Cơ quan chuyên môn tang vật thu giữ của Trần Mạnh D là 85 kilôgam pháo hoa nổ.

Căn cứ vào khối lượng pháo hoa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc kinh doanh, vận chuyển một số mặt hàng cấm. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa, bị cáo khai bị cáo làm nghề sửa xe, thu nhập không ổn định nên bị cáo mới nảy sinh ý định đi bán pháo hoa kiếm lời. Trước khi bị bắt, bị cáo còn đang bị nợ lương. Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khả năng thi hành hình phạt tiền không khả thi nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình hình tài sản, khả năng thi hành của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy hàng cấm gồm:

+ 24 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 13,5cm x 13,5 cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước người, bên trong mỗi khối có 36 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 04 bệ pháo để giám định, còn lại 20 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

+ 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "KS4-4911", bên trong mỗi khối có 49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

+ 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "GD4049D", bên trong mỗi khối có 49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

- 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Vivo số imei1: 862991070895064; số imei2: 862991070895037 của bị cáo, liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên "Nhóc", người cung cấp pháo cho Trần Mạnh D và đối tượng tên "Minh H", người liên hệ mua pháo hiện chưa rõ nhân thân lai lịch, tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với hành vi của Trần Hữu K, kết quả điều tra xác định K chỉ là người được D thuê chở đi giao hàng để hưởng tiền công. Quá trình chở D và hàng xuống Vũng Tàu, D không nói và K cũng không biết hàng D thuê chở là pháo nổ. Khương không hưởng lợi hoặc tham gia vào việc buôn bán pháo nổ của D. Ngoài lời khai

của D, K không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện K cùng D thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm hay Khương biết D buôn bán hàng cấm. Trong vụ án này, "Nhóc" là người cung cấp pháo cho D tuy nhiên "Nhóc" không rõ nhân thân, lai lịch nên chưa lấy được lời khai của "Nhóc" về việc giao nhận pháo. Do đó, hành vi của K không đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" hoặc tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại Điều 190, 191 Bộ luật Hình sự. Trường hợp xác minh được nhân thân, lai lịch của "Nhóc" thì tiếp tục làm rõ hành vi của "Nhóc" và Trần Hữu K.

Đối với việc Trần Mạnh D khai nhận từ đầu năm 2025 đến khi bị bắt đã nhiều lần bán pháo hoa nổ cho đối tượng tên "Nhóc" để hưởng tiền hoa hồng. Tuy nhiên, ngoài lời khai của D, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác để làm rõ chủng loại pháo, khối lượng pháo để làm căn cứ xử lý D đối với những lần mua bán này. Xét lời khai của bị cáo không phải là chứng cứ duy nhất. Lời khai của bị cáo phải phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án tuy nhiên do chưa xác định được chủng loại pháo, khối lượng pháo, lời khai của "Nhóc", địa điểm….nên không áp dụng tình tiết phạm tội nhiều lần đối với bị cáo trong vụ án này. Do đó, tiếp tục xác minh làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

[9] Về án phí hình sư sơ thẩm và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Mạnh D phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh D 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Vivo số imei1: 862991070895064; số imei2: 862991070895037.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 24 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 13,5cm x 13,5 cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ nước người, bên trong mỗi khối có 36 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 04 bệ pháo để giám định, còn lại 20 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

+ 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "KS4-4911", bên trong mỗi khối có

49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

+ 18 bệ pháo hoa nổ hình hộp chữ nhật kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc và có in chữ "GD4049D", bên trong mỗi khối có 49 ống. Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sử dụng 03 bệ pháo để giám định, còn lại 15 bệ pháo được niêm phong trong 01 thùng bìa Carton.

Vật chứng đang được quản lý tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng số 79/ BB-PTHADS ngày 29 tháng 9 năm 2025.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần bản án, quyết định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Huê